

Số: **2379** /GD-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28** tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 19001024 Fax: (028) 38418524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 41F/62 Đường Trục, Phường Bình Lợi Trung, TP. HCM.
 - Điện thoại:
 - + Di động: 0983087188; Cơ quan: 19001024 Fax: (028)38418524
6. Loại thông tin công bố:
☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:
Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 quy định công bố thông tin **Nghị quyết phiên họp lần thứ tư Hội đồng quản trị năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.**
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : **<https://giadinh.sawaco.com.vn/>** (vào mục Tin cổ đông).
8. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Nghị quyết số 43/NQ-GĐ ngày 28/8/2026 về phiên họp lần thứ tư Hội đồng quản trị năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký, MP.

Người đại diện pháp luật
Giám đốc 

Nguyễn Ngọc Hùng

Số: **43** /NQ-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp lần thứ tư Hội đồng quản trị năm 2026
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định và Quy chế quản trị nội bộ công ty ban hành theo Nghị quyết số 02/NĐ-GĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Phiên họp lần thứ tư năm 2026 của Hội đồng quản trị, được tổ chức vào ngày 28/8/2026, Hội đồng quản trị đã xem xét, nghiên cứu các báo cáo, trình và thông qua các nội dung:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh - tài chính 06 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2026 (bao gồm Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2026 đã kiểm toán (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/6/2026));
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả giám sát 06 tháng đầu năm 2026;
3. Trình quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên, Ban điều hành và Người lao động năm 2026;
4. Trình cơ cấu chức danh Phó Giám đốc Công nghệ thông tin;
5. Trình bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo số 2281/BC-GĐ ngày 17/8/2026 (kèm Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2026 đến 30/6/2026) về kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty, trong đó sản lượng nước tiêu thụ đạt 27,450 triệu m³; tổng doanh thu đạt 335,076 tỷ đồng; tỷ lệ thất thoát nước lũy kế bình quân là 9,79%; lợi nhuận trước thuế đạt 14,699 tỷ đồng. (Đính kèm Phụ lục 1).

Đánh giá kết quả hoạt động 06 tháng đầu năm 2026, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước giảm so với cùng kỳ năm, riêng lợi nhuận trước thuế đạt tỷ lệ 28,82% so với kế hoạch 2026. Đề nghị Ban điều hành tiếp tục



điều hành hoạt động sản xuất ổn định và có giải pháp phân bổ chi phí hợp lý nhằm đạt kế hoạch năm, đặc biệt tập trung phân bổ chi phí đầu tư giảm nước thất thoát thất thu và mua sắm.

2. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên, Ban điều hành và Người lao động năm 2026 theo Tờ trình số 945/TTr-GD ngày 06/5/2026 của Giám đốc Công ty như sau:

- Lao động bình quân: 319 người;
- Quỹ tiền lương kế hoạch của Thành viên Hội đồng và Kiểm soát viên chuyên trách: 1.091.299.620 đồng;
- Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng): 2.026.313.000 đồng;
- Quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động: 72.211.907.000 đồng;
- Quỹ thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách: 696.000.000 đồng (đã thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026);
- Tiền lương trong công tác xây dựng cơ bản, sửa chữa, khác...được tính theo thực tế và quy định hiện hành.
- **Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2026: 76.025.519.620 đồng. (Bảy mươi sáu tỷ, không trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười chín ngàn, sáu trăm hai mươi đồng).**

3. Thông qua chủ trương bổ sung chức danh Phó Giám đốc phụ trách công nghệ thông tin vào cơ cấu Ban Giám đốc Công ty (bao gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc).

Thống nhất bổ nhiệm Ông Phạm Bạch Triều - sinh ngày 18/02/1979 - Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ thông tin giữ chức vụ Phó Giám đốc Công nghệ thông tin Công ty. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành quyết định bổ nhiệm Ông Phạm Bạch Triều theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giao Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; phân công nhiệm vụ, bố trí công tác; thực hiện chế độ tiền lương và quyền lợi khác đối với Ông Phạm Bạch Triều theo quy định pháp luật, quy định nội bộ của Công ty. Đồng thời công bố thông tin theo quy định của công ty niêm yết.

4. Thống nhất bổ nhiệm Bà Nguyễn Lê Minh Phương - sinh ngày 30/6/1989 - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là Người phụ trách quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, kể từ ngày 01/9/2026.



Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành quyết định bổ nhiệm theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Đồng thời công bố thông tin theo quy định của công ty niêm yết.

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK;
- CT HĐTV, TGD, KSV TCTy;
- Thành viên HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Ban giám đốc;
- Kế toán trưởng Cty;
- Lưu: VT, NQTCT.16

TM.Hội đồng quản trị
Chủ tịch



[Handwritten signature]

Hoàng Thế Bảo



PHỤ LỤC 1

QUYẾT NGHỊ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
6 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2026

(Đính kèm Nghị quyết số 43/NQ-GĐ ngày 28 tháng 8 năm 2026)

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Tỷ lệ (%) so với	
			2025	2026	Cùng kỳ	Kế hoạch
A. SẢN XUẤT KINH DOANH		(1)	(2)	(3)	(4= 3/2)	(5=3/1)
1. Nước tiêu thụ (chuẩn 1)	Triệu m³	55,600	27,627	27,450	99,36%	49,37%
2. Gắn mới và tái lập đồng hồ nước các cỡ	Cái	300	218	297	136,24%	99,00%
3. Thay, nâng hạ cỡ đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	29.233	18.046	18.153	100,59%	62,10%
4. Thay, nâng hạ cỡ đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	85	18	50	277,78%	58,82%
5. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	10,50	9,14	9,79	Cao hơn 0,65%	Thấp hơn 0,71%
6.Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00%	100,00%
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG – MUA SẮM						
1. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	600	-	600	0,00%	100%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	1,620	-	1,620	0,00%	100%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	0,810	0,115	-	0,00%	0,00%
2. Hoàn thiện mạng lưới cấp nước						
Giá trị giải ngân (Công trình chuyển tiếp)	Tỷ đồng	0,137	-	-	0,00%	0,00%
3. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	11.193	2.242	2.338	104,28%	20,89%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	44,455	10,181	8,892	87,34%	20,00%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	27,689	8,045	13,068	162,44%	47,20%
4. Công trình giảm nước thất thoát thất thu	Mét	13.883	5.140	8.672	168,71%	62,46%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	36,133	17,235	24,834	144,09%	68,73%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	23,360	1,132	9,449	834,72%	40,45%
5. Chi phí vật tư sửa bể, thay ĐH định kỳ, gắn mới ĐHN						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	34,800	41,037	27,443	66,87%	78,86%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	31,320	14,118	19,558	138,53%	62,45%
6. Trang bị thiết bị quản lý mạng lưới, công nghệ thông tin						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	37,450	33,609	14,319	42,60%	38,23%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	30,280	4,602	9,473	205,84%	31,28%

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Tỷ lệ (%) so với	
			2025	2026	Cùng kỳ	Kế hoạch
7. Trang bị xe cơ giới						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	1,264	-	1,170	0,00%	92,56%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	1,264	-	-	0,00%	0,00%
8. Trang bị máy móc, sửa chữa văn phòng, đào tạo						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	6,837	0,533	0,622	116,70%	9,10%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	5,470	0,533	0,622	116,70%	11,37%
C. TÀI CHÍNH						
1. Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	684,731	337,837	335,076	99,18%	48,93%
Doanh thu tiền nước (chuẩn 1)	Tỷ đồng	675,429	335,022	331,673	99,00%	49,11%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51,000	23,940	14,699	61,40%	28,82%
3. Nộp ngân sách+ Phí DVTN	Tỷ đồng	264,499	130,235	127,358	97,79%	48,15%

